

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72 /2020/HS-ST

Ngày: 30/10/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hòa.

*Thẩm phán:* Ông Đinh Xuân Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Kỳ.

2. Ông Đinh Văn Luận.

3. Ông Diêm Trọng Khoa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký TAND tỉnh BN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Văn Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh BN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 2 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với:

\* **Bị cáo: Lò Văn M**, sinh năm 1981; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Đội 3, bản Yên C, xã Sam M, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn U (đã chết) và bà Lò Thị P, sinh năm 1938; gia đình có 09 chị em, bị cáo là con út; có vợ là Cà Thị H (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2004; tiền sự: Không; tiền án: có 02, tại bản án số 23, ngày 19/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ xử phạt Lò Văn M 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép Ch ma túy”. Ngày 10/01/2011 M chấp hành xong án phí dân sự và hình phạt bổ sung. Ngày 26/6/2015 M chấp hành xong hình phạt tù. Tại bản án số 214 ngày 18/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ xử phạt Lò Văn M 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép Ch ma túy”. Ngày 20/9/2016 M chấp hành xong án phí dân sự và hình phạt bổ sung. Ngày 15/8/2018 M chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN; có mặt tại phiên tòa.

\* **Người bào chữa cho bị cáo M:** Ông Trần Thọ Đức - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh BN. Có mặt.

\* *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1972 (đã chết).

\* *Những người đại diện hợp pháp của ông Ch*:

1. Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1943 (bố đẻ ông Ch). Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1946 (mẹ đẻ ông Ch). Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1973 (vợ ông Ch). Có mặt.

4. Cháu Nguyễn Thị X, sinh năm 1996 (con ông Ch). Có mặt.

5. Cháu Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1998 (con ông Ch). Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn Phú T, xã Xuân L, huyện G, tỉnh BN.

6. Cháu Nguyễn Thị X1, sinh năm 1993 (con ông Ch). Có mặt.

Trú tại: Thôn Cứu S, xã Đông C, huyện G, tỉnh BN.

Ông Ph, bà L, cháu X, cháu X1 và cháu Ngu đều uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị S tham gia tố tụng tại phiên tòa.

\* *Những người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Quang B, sinh năm 1976; trú tại: Số 8, Lê Văn Th, thị trấn G, huyện G, tỉnh BN. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Xuân Q, sinh năm 1972; trú tại: xã Kim Đ, thị trấn T, huyện L, tỉnh BN. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Quang Th, sinh năm 1983; trú tại: thôn Hương V, thị trấn Gia B, huyện G, tỉnh BN. Vắng mặt.

4. Anh Trần Đình L, sinh năm 1992; trú tại: thôn Lã C, xã Yên V, huyện G, thành phố H. Vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1957; trú tại: thôn Môn Quảng, xã Lãng Ngâm, huyện G, tỉnh BN. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng đầu tháng 3 năm 2020, Lò Văn M đến làm công nhân hàn xì và ăn nghỉ tại xưởng sản xuất ép cọc bê tông ở thôn Phú Ninh, thị trấn Đông Bình, huyện G, tỉnh Bắc Ninh do anh Nguyễn Quang B, sinh năm 1976 ở: Số 8, đường Lê Văn Thịnh, thị trấn Đông Bình, huyện G làm chủ. Trong thời gian làm việc, Mính đã tạm ứng tiền công của anh Bằng 800.000 đồng, M đã chi tiêu hết 600.000 đồng, còn 200.000 đồng. Đến ngày 13/3/2020, M xin nghỉ để về quê. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, M đi bộ từ xưởng của anh Bằng đến ngã tư tại thị trấn Đông Bình, đón xe ôm của ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1972, ở: Thôn Phú T, xã Xuân L, huyện G, đến thị xã Từ Sơn để Mính đi xe khách về tỉnh Đ. Trước khi đi xe ôm, M mang theo 01 con dao nhọn (loại dao gọt hoa quả) chiều dài 29,5cm, phần chuôi dao bằng nhựa màu đen có chiều dài 12,5cm, chỗ rộng

nhất 2,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng đầu nhọn, chiều dài 17cm, chỗ rộng nhất 2,6cm cài ở cặp quần phía trước bụng. M bảo ông Ch chở ra thị xã Từ Sơn, ông Ch đồng ý và nói giá 250.000 đồng. Ông Ch đưa cho M một chiếc mũ bảo hiểm màu trắng bạc rồi chở M bằng xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 99N - 3876 đến thị xã Từ Sơn. Khi đến gần Bệnh viện đa khoa thị xã Từ Sơn, M bảo ông Ch dừng lại để hút thuốc lá. M và ông Ch cùng hút thuốc. Sau khi hút thuốc xong, ông Ch tiếp tục chở Minh đi theo đường tỉnh lộ 295B (Quốc lộ 1A cũ) hướng đi thành phố Hà Nội. M khai, đi được khoảng gần 01 km, M nói với ông Ch: “Cháu thiếu chú 50.000 đồng, chú cho cháu xin” nhưng ông Ch không đồng ý, chửi M và yêu cầu M tìm người quen vay tiền để trả cho ông Ch. Minh khai, do bị ông Ch chửi và cũng để không phải trả tiền xe ôm, nên M đã nảy sinh ý định giết ông Ch. Lúc này, M nghĩ đến vị trí cạnh đường tàu thuộc khu phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn là nơi vắng vẻ, ít người qua lại mà trước đó M đã đến sử dụng ma túy, nên Minh đã chỉ đường cho ông Ch đi vào đó để Minh giết ông Ch. M nói dối ông Ch là đi vào để mượn tiền trả, ông Ch đi theo sự chỉ dẫn của M. Khi đi đến giáp đường tàu, M bảo ông Ch rẽ trái, đi theo hành lang đường tàu được khoảng 40 mét thì M dùng tay trái vỗ vào vai bên trái của ông Ch nói: “Dừng lại, dừng lại”. Tay phải M rút 01 con dao cài trước bụng từ trước ra rồi đâm liên tiếp 2 đến 3 nhát vào vùng mạng sườn và vùng lưng phải ông Ch. Ông Ch kêu lên “ơ ơ” thì M dùng tay trái bịt miệng bên trái ông Ch. Bị đâm, ông Ch dùng tay trái nắm tay phải cầm dao của M, M tay phải vẫn cầm dao và rút dao khỏi bàn tay trái của ông Ch. Lúc này, M và ông Ch cùng xe mô tô bị đổ ngã ra vệ cỏ bên trái, xe mô tô đổ đè lên chân trái của M và ông Ch. M tiếp tục đâm 3 đến 4 nhát vào vùng ngực, sườn phải, phần cẳng tay phải của ông Ch làm cho ông Ch không cử động được. Thấy ông Ch bị chết, M liền kéo thi thể ông Ch vào sát tường và lục tìm tài sản. M lấy 01 chiếc ví da màu nâu đen trong túi áo ngực của ông Ch rồi đút vào trong túi quần phía sau của Minh và nhặt 01 chiếc điện thoại NOKIA 105 màu đen của ông Ch bị rơi ra rồi đút vào túi quần trước bên trái của M. Sau đó, M dùng dao cắt lá chuối khô và cỏ xung quanh phủ lên thi thể ông Ch. M lấy xe mô tô BKS: 99N - 3876 của ông Ch và điều khiển đi ra hướng tỉnh lộ 295B để bán chiếc mô tô này. Minh khai, Minh đi đến trước cổng Công ty sản xuất ống sắt thép Phú Đức thuộc khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn (Đối diện với nghĩa trang Chùa Dận), M dừng xe ven đường thì có một thanh niên khoảng trên 30 tuổi, Minh không quen biết ra hỏi M có mua ma túy không, M bảo không có tiền và hỏi lại thanh niên có mua chiếc xe máy không? Người thanh niên hỏi M bán xe mô tô giá bao nhiêu, M nói bán 1 triệu đồng vì xe bị mất giấy tờ. Sau đó, người thanh niên này gọi người thanh niên

khác khoảng trên 30 tuổi đang ngồi trong quán nước ra trao đổi xem chiếc xe mô tô giá 1 triệu đồng có mua được không thì người này bảo mua được rồi quay lại quán uống nước. Người thanh niên ban đầu nói với M: “Tao chỉ có 700.000 đồng còn 300.000 đồng thì lấy hàng nhé (M hiểu là lấy ma túy)”. M đồng ý, thì người thanh niên đó đưa cho M 700.000 đồng và 02 gói heroin. M đưa chìa khóa xe và xe mô tô vẫn cài mũ bảo hiểm màu trắng của ông Ch ở xe cho người thanh niên rồi đi bộ vào trong nghĩa trang Chùa Dân sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, M bỏ ví của ông Ch ra kiểm tra thấy trong ví có 03 giấy chứng minh nhân dân mang tên ông Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn Trịnh (là con trai ông Ch) và Nguyễn Văn Cường (là cháu của ông Ch), 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Ch; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 99N1 - 3876 và 130.000 đồng (Gồm 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng). M lấy 130.000 đồng còn các giấy tờ, ví và điện thoại di động M vứt trong nghĩa trang Chùa Dân. M tiếp tục đi bộ trên đường tỉnh lộ về hướng Hà Nội, đến cầu Chùa Dân rẽ phải về hướng đi phường Châu Khê. Khi đi đến trước cửa hàng ông thép Việt Đức của gia đình bà Nguyễn Thị Hiền thuộc khu phố Chùa Dân, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, thì M nhặt 01 bao tải màu trắng rồi gấp gọn, đút vào túi áo khoác và đợi ở góc chắn đường tàu gần cầu Chùa Dân đến trời tối để quay lại chỗ giấu thi thể ông Ch.

Đến khoảng hơn 18h cùng ngày, Minh thấy trời đã sẩm tối, liền đi bộ đến chỗ thi thể ông Ch. M lật úp người ông Ch xuống, Minh bẻ quặt 2 tay của ông Chát ra sau lưng rồi đút cả hai tay ông Ch vào bên trong cặp quần thắt lưng. M dùng bao tải chum vào đầu rồi kéo bao tải chum đến phần bụng của ông Ch. Sau đó, M kéo thi thể ông Ch qua đường tàu để sang bên kia đường tàu, nơi có mương nước sát đường tàu. Minh đẩy thi thể ông Ch xuống mương nước. M sợ thi thể ông Ch nổi lên thì mọi người sẽ phát hiện, nên M cởi quần áo dài và giày tất để trên bờ rồi lội xuống mương nước. M thấy có cành cây khô nổi gần đó, M vừa bẻ và vừa dùng dao chặt lấy 05 đoạn cành cây khô rồi vót nhọn một đầu. M dùng dao trọc thủng ống quần ông Ch (Mỗi bên ống quần hai lỗ) rồi M cắm chéo các cành que vào các lỗ thủng ở ống quần ông Ch cắm xuống đáy mương nước để ghim hai chân ông Ch xuống (Mỗi bên ống quần hai que). M bốc bùn để đặt lên người ông Ch thì trạm vào 01 tấm gỗ ở đáy mương nước, nên M lấy tấm gỗ đè lên phần ngực ông Ch rồi dùng tay tiếp tục bốc bùn đất phủ lên tấm gỗ để cho thi thể ông Ch không nổi lên. Sau khi giấu thi thể ông Ch xong, M rửa sạch dao rồi đút vào vỏ dao. Minh lên bờ mặc quần áo, cài dao vào người, sau đó đi dọc đường tàu về hướng Hà Nội. Trên đường đi, M ngồi tại đường tàu sử dụng tiếp gói ma túy thứ hai mà Minh đã mua trước. Khi ra đến đường quốc lộ 1A cũ, M

lên xe bus về bến xe BN để tìm chỗ ngủ với mục đích hôm sau về Đ. Mính thấy áo khoác và giày của M có dính máu của ông Ch, nên Mính cởi áo khoác và đôi giày của M vứt vào thùng rác ở cạnh bến xe khách BN. M ngủ ở ghế đá tại khu vực bến xe BN. Đến khoảng 16 giờ 00 ngày 14/3/2020, M đi xe khách về nhà M ở Đội 3, bản Yên C, xã Sam M, huyện Đ, tỉnh Đ. Đến ngày 29/3/2020, Mính bị lực lượng Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh bắt giữ.

Sau khi vụ việc xảy ra, đến ngày 27/3/2020, Cơ quan điều tra nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phát hiện tử thi của ông Ch ở nương nước, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành Khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định.

*\* Về khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại khu vực dải hành lang bảo vệ đường sắt tuyến Hà Nội - Lạng Sơn, đoạn đi qua khu phố Chùa Dân, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và một phần nương nước thuộc khu phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng. Tại khu vực hiện trường, cách đường ray 3.8 mét có bụi cây chuối. Dưới khóm chuối có 01 tàu lá đã khô, trên bề mặt có rải rác chất bẩn màu nâu nhạt, diện (20x5)cm ( ký hiệu số 1). Cách vị trí số 1 là 2m có 01 áo khoác, bên trong và bên ngoài có bám dính nhiều chất bẩn dạng đất, cát (ký hiệu số 2). Tại gần bụi cây chuối có một ngã 3 lõi mòn nhỏ (ký hiệu X1), xung quanh có nhiều vỏ kim tiêm đã qua sử dụng. Gần vị trí này có đám cỏ cây bị dập nát diện (1,9x0,6)m (ký hiệu X3), tại vị trí này có 01 kính dâm, 01 kim tiêm đã qua sử dụng và 01 sợi dây nhựa màu trắng dài 1,36m, một số tàu lá chuối đã khô. Cách vị trí (X3) khoảng 30cm có 1 đôi dép nhựa màu xanh ký hiệu số 4. Cách vị trí số 4 khoảng 2,5m có 1 thanh gỗ nhỏ 1 đầu vót nhọn 1 đầu gãy dài 43cm, chu vi 4cm. Cách vị trí (X1) khoảng 18m, đi qua đường ray tàu (X2), cách vị trí cột điện ghi số 211 khoảng 19m, cách đường ray tàu 7,5m tại nương nước phát hiện thấy 1 tử thi tình trạng nằm ngửa, đầu bị trùm bao tải dứa, 2 tay quặp về phía sau, mực nước khoảng 2m kiểm tra dấu vết xung quanh cột điện số 211 có 1 bụi cây nhỏ cao khoảng 1,6m, tại bụi cây này có 3 vết chày vát chiều hướng từ trên xuống dưới.

Tiến hành hút nước tại đoạn nương này cạn đến nền bùn đất, phát hiện có nhiều đất sét, có 3 đoạn cây gỗ nhỏ cắt vát cắm trên nền đất kích thước lần lượt là (42x49x58)cm, đường kính trung bình 1,5cm. Trong đó có 2 đoạn cây cắm xuống bùn đất tạo hình tam giác, 1 đoạn cắm thẳng. Ngay sát cạnh đoạn cây cắm này có 1 tấm ván gỗ dính nhiều bùn đất kích thước tấm ván (87x20x0,5)cm. Kiểm tra xem xét dấu vết thân cành cây đập trên tử thi thấy: Cành cây dài 3,9m, phần dưới đoạn cây bị bẻ gãy, từ đoạn gãy thân đến ngọn cành cây có các tay cành thẳng

dạng tròn đường kính trung bình các tay cãnh 0,5cm, Thân các cãnh có nhiều dấu vết bể, chặt vát. Tiến hành ghép khớp các đoạn cãnh thu được (5 đoạn), 5 đoạn cãnh này có dạng vót nhọn và bể dạng tròn, khô, thấy phù hợp tương đối với dạng cãnh cây đề lên tử thi trong đó có 1 đoạn cãnh cây ghép khớp phù hợp với phần cắt vát và bể của cãnh cây trên. Quá trình khám nghiệm hiện trường cơ quan thu giữ 01 đôi dép nhựa màu xanh (kí hiệu số 4), thu 01 kính dâm, tấm lá chuối, kim tiêm đã qua sử dụng, 01 sợi dây nhựa (kí hiệu số 3), 01 tấm ván, 03 thanh cây gỗ nhỏ cắm dưới nền đất, mũ bảo hiểm màu đỏ, quần áo nạn nhân, 02 thanh que cắm trên quần nạn nhân, 01 vỏ bao tải chụp ở phần đầu nạn nhân, 1 cãnh cây gỗ khô dài 3,9m.

*\* Về khám nghiệm tử thi:*

- Khám ngoài: Tử thi mặc áo dài tay, túi áo ngực phải cách đường chỉ may dọc cúc áo 12cm có vết rách vải chéo kích thước (3,6x0,2)cm bờ mép sắc gọn. Thân áo phía trước bên phải có vết rách vải dạng hình thước thợ, cạnh dọc dài 2,5cm, cạnh ngang dài 1,2cm, bờ mép sắc gọn. Mặt trong ống tay áo trái cách trên gấu áo 10 cm có vết rách vải nằm ngang kích thước (4,6x0,2)cm bờ mép sắc gọn. Thân áo phía sau bên phải cách dưới đường chỉ may vai áo phải có vết rách vải nằm chềch chéo kích thước (2,3x0,2)cm, bờ mép sắc gọn. Cách dưới vết này 0,5cm có vết rách vải kích thước (1,3x0,2)cm, bờ mép sắc gọn. Thân cổ sau phải cách đường chỉ may cổ áo 35cm, có vết rách vải nằm chềch chéo kích thước (4,5x0,2)cm, bờ mép sắc gọn. Mặt sau ống tay áo phải có vết rách vải nằm chềch chéo kích thước (3,4x0,2)cm, bờ mép sắc gọn. Tử thi trong mặc áo phong cộc tay màu đen, thân áo phía trước bên trái có vết rách vải nằm chềch chéo, kích thước (4,8x0,2)cm, bờ mép sắc gọn. Vùng thân áo phía trước bên phải có vết rách vải bờ mép sắc gọn kích thước (3x0,6)cm. Thân áo phía trước bên phải có vết rách vải hình thước thợ, cạnh dọc dài 2cm, ngang dài 1cm. Thân áo phía sau bên phải có vết rách vải nằm chềch chéo kích thước (2,6x0,5)cm, bờ mép sắc gọn. Thân áo phía sau bên phải cách dưới đường chỉ may vai phải 30cm, có vết rách vải nằm chềch chéo kích thước (4,5x2)cm, bờ mép sắc gọn. Thân áo phía sau bên phải có vết rách vải nằm chềch chéo kích thước (4,6x1) cm bờ mép sắc gọn.

Tử thi mặc quần thô tối màu đeo thắt lưng ở tình trạng đóng. Mặt trước ống quần phải cách đường chỉ may dọc thân ống quần 2cm có vết rách vải kích thước (2x1)cm. Mặt trước quần trái cách đường chỉ may dọc thân ống quần trái có vết rách vải kích thước 2,5cm.

Tình trạng tử thi đang trong giai đoạn phân hủy, vùng thái dương đỉnh bên trái có vết thương rách da nằm ngang kích thước (2,6x0.5)cm chiều hướng từ trái qua phải hơi chềch từ trên xuống dưới, đầu nhọn phía sau, vùng trán bên phải

có vết sẹo cũ. Vùng ngực bên phải cách đường giữa 3,6cm và cách dưới bờ vai 21cm có vết thương rách da nằm dọc kích thước (3,1x1,3)cm, bờ mép sắc gọn, 1 đầu nhọn 1 đầu tù, đầu nhọn phía dưới, khi khép miệng vết thương dài 3,6cm. Vùng ngực phải cách đường giữa phía trước 1,6cm, cách hõm nách 11cm có vết thương nằm chéo kích thước (2,6x1)cm, bờ mép sắc gọn, 1 đầu nhọn 1 đầu tù, đầu nhọn phía dưới. Cách sau vết này 1cm, cách dưới hõm nách 10,5cm có vết thương rách da nằm chéo bờ mép sắc gọn kích thước (3x1,2)cm. Vùng hạ sườn bên phải theo đường giữa có vết thương rách da nằm chéo bờ mép sắc gọn kích thước (3x0,2) cm. Cách hõm nách 24cm có vết thương rách da nằm chéo kích thước (3,5x1,5)cm bờ mép sắc gọn, 1 đầu nhọn 1 đầu tù. Khi khép vết thương dài 3,8cm. Vùng lưng bên phải cách đường giữa phía sau 12cm, cách dưới bờ vai 34cm có vết thương rách da nằm chéo đầu dưới chéo hơn so với đầu trên kích thước (3,5x1,2)cm bờ mép sắc gọn. Mặt sau dưới 1/3 cẳng tay phải có 2 vết thương rách da từ trên xuống dưới: vết 1 nằm chéo kích thước (2x0,6)cm, khi khép vết thương dài 2,3cm, bờ mép sắc gọn. Vết 2 nằm ngang kích thước (1,6x0,6)cm, bờ mép sắc gọn, khi khép vết thương dài 1,7cm. Mặt trước đốt 2 ngón 1 bàn tay trái có vết rách da bờ mép sắc gọn. Mặt trước của ngón 3 và ngón 4 tay trái có vết rách da nằm ngang bờ mép sắc gọn.

- Giải phẫu tử thi:

+ Vùng đầu: tụ máu dưới da vùng thái dương đỉnh bên trái (5x6)cm, vết thương rách da bên ngoài đi qua lớp da không chạm xương hộp sọ.

+ Vùng ngực: vùng ngực trái tương ứng bên ngoài kích thước (6x5)cm, tụ máu. Vết thương vùng ngực phải đi qua đầu sụn xương sườn số 4 bên phải thấu vào khoang lồng ngực, kích thước (3,6x0,5)cm, Vết thương thấu vào thùy giữa phổi phải sâu 5cm, khoang lồng ngực bên phải chứa nhiều máu loãng, nhu mô phổi đang trong giai đoạn phân hủy biến đổi màu đen. 3 vết thương trên hạ sườn phải thấu vào khoang lồng ngực, thấu vào thùy dưới phổi phải sâu 6cm. Vết thương vùng lưng phải thấu vào khoang ổ bụng phải và vào mặt sau gan phải, sâu 12cm. Chiều hướng 3 vết thương này từ phải sang trái, hơi chéo từ sau ra trước và hơi chéo từ dưới lên trên, khoang ổ bụng chứa nhiều máu loãng, dạ dày chứa ít thức ăn còn nguyên hạt.

\* Về giám định: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh trưng cầu giám định về Pháp y tử thi, cơ chế hình thành vết thương; về vi thể vật chất; dấu vân tay; ADN trên các mẫu vật thu giữ trong quá trình khám nghiệm.

- Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 90 ngày 26/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "Nguyên nhân chết của ông

Nguyễn Văn Chát là do mất máu cấp do vết thương thấu ngực, thấu bụng dẫn đến suy tuần hoàn suy hô hấp".

Cơ chế hình thành dấu vết: Vết thương ở vùng thái dương đỉnh bên trái là do vật sắc nhọn tác động trực tiếp từ trái sang phải và hơi chéch từ trên xuống dưới. Vết thương ở vùng ngực bên phải là do vật sắc nhọn 1 lưỡi sắc tác động trực tiếp từ trước ra sau. Vết thương vùng hạ sườn bên phải và vùng lưng bên phải là do vật sắc nhọn 1 lưỡi sắc tác động từ phải sang trái hơi chéch từ sau ra trước và hơi chéch từ dưới lên trên. Các vết thương ở mặt trước ở bàn tay trái do vật sắc tác động trực tiếp (BL: 67-71, 141-142).

- Tại kết luận giám định mô bệnh học và độc chất phủ tạng số 1875 ngày 8/5/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các mẫu phủ tạng phân hủy mất cấu trúc mô và cấu trúc tế bào không còn khả năng giám định tổn thương mô bệnh học. Trong mẫu phủ tạng và chất chứa trong dạ dày không tìm thấy các chất độc thường gặp (BL: 146).

- Tại Kết luận giám định số 05 ngày 27/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Dấu vân tay của thi thể chết chưa rõ tung tích phát hiện ngày 27/3/2020 tại mương nước thuộc khu phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh so với dấu vân tay in trên chỉ bản ghi họ tên Nguyễn Văn Chát là của cùng một người (BL: 149).

- Tại kết luận giám định số 1942 ngày 20/5/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên con dao, chiếc khẩu trang được giám định không phát hiện thấy máu người, trên chiếc áo phông có bám dính máu của một người nam giới, kiểu gen không trùng với kiểu gen của Nguyễn Văn Chát (BL: 153).

*\* Về định giá tài sản mà Lò Văn M cướp của ông Nguyễn Văn Ch:*

- Tại bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự số 628 ngày 01/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh BN kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave @, Biển kiểm soát: 99N-3876, màu sơn: Đen, số máy HC12E-1371061, số khung 12109Y170198, đăng ký lần đầu 01/10/2009, mang tên Nguyễn Văn Ch có giá là 6.833.000 đồng; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 có giá là 50.000 đồng; Đối với chiếc ví có giá 0 đồng (không đồng),

- Tại bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự số 703, ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh BN kết luận: Chiếc mũ bảo hiểm màu trắng có giá trị bằng 0 đồng (không đồng).

*\* Thiệt hại về tài sản là giấy tờ do Lò Văn M cướp của ông Ch không thu hồi được.*



- Tại Công văn số 923 ngày 26/5/2020 của Sở giao thông vận tải tỉnh BN xác định lệ phí cấp giấy phép lái xe là 135.000 đồng.

- Tại Công văn số 4808 ngày 25/5/2020 của Phòng cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội Công an tỉnh BN xác định lệ phí cấp lại chứng minh thư nhân dân là 10.000 đồng.

- Tại Công văn số 558 ngày 25/5/2020 của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh BN xác định lệ phí cấp lại giấy đăng ký là 30.000 đồng.

\* Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi ông Nguyễn Văn Ch bị chết, bà Nguyễn Thị S là vợ của ông Ch yêu cầu M phải bồi thường các khoản tiền sau:

- Tiền tổn thất tinh thần: 149.000.000 đồng; tiền chi phí mai táng: 15.000.000 đồng. Tiền thuê khâm niệm và đi hoá táng: 28.000.000 đồng. Tiền xây mộ: 10.000.000 đồng. Tiền xăng xe, sinh hoạt 10 người đi tìm ông Ch từ ngày 13/3/2020 đến ngày 27/3/2020 là: 21.000.000 đồng.

- Tiền nuôi con ông Ch là cháu Nguyễn Văn Trịnh, sinh ngày 10/5/2004 đến khi đủ 18 tuổi và cấp dưỡng nuôi bố mẹ ông Ch đến khi chết.

- Bà Soan không yêu cầu M phải bồi thường chi phí để làm lại giấy phép lái xe; 01 đăng ký xe và 03 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn Trịnh, Nguyễn Văn Cường.

Đến nay, bị cáo chưa bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình ông Ch.

\* Về vật chứng thu giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng như sau:

- Thu giữ vật chứng trong khám nghiệm hiện trường: 01 đôi dép nhựa màu xanh của ông Ch; 01 kính dâm của ông Ch; lá chuối, kim tiêm đã qua sử dụng, 01 sợi dây nhựa; 01 tấm ván; 03 thanh que cắm dưới đất phía mép bờ mương; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, quần áo ông Ch, 02 thanh que cắm trên quần ông Ch; 01 bao tải dừa màu trắng trùm ở đầu ông Ch, 01 cành cây gỗ khô chiều dài 3,9m, đường kính nơi rộng nhất 4,5cm.

- Thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn M tại bản Yên C, xã Sam M, huyện Đ, tỉnh Đ: 01 con dao nhọn (kiểu dao gọt hoa quả) chiều dài 29,5cm, phần chuôi dao được làm bằng nhựa màu đen có chiều dài 12,5cm, chỗ rộng nhất 2,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng đầu nhọn chiều dài 17cm, chỗ rộng nhất 2,6cm, trên lưỡi dao có dòng chữ WUSTHOF, Minh xác nhận đây là con dao Minh dùng để giết ông Ch, con dao này M mua từ trước sau đó mang theo khi đến BN làm thuê ; 01 chiếc quần bò màu đen; 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn màu đen, trước áo có hình vuông màu xám, trên hình vuông có chữ FILA; 01 chiếc khẩu trang kẻ ca rô màu xám (BL: 36).

- Thu giữ trong quá trình truy tìm vật chứng: Ngày 30/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh BN tổ chức truy tìm thu giữ 01 chiếc ví màu nâu đen của ông Ch tại Nghĩa trang Chùa Dân, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh BN. Ngày 01/4/2020 thu giữ tại khu vực nghĩa trang phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh 01 chiếc xe mô tô của ông Ch, nhãn hiệu Honda, loại Wave @ màu đen, Biển kiểm soát: 99N-3876, số máy HC12E-1371061, số khung 12109Y170198, xe không có ai quản lý (BL: 252).

- Ông Nguyễn Quang B là chủ xưởng thuê M lao động giao nộp: 01 chiếc ba lô của M, bên trong có các đồ vật: 01 áo da màu đen; 05 chiếc quần bò; 04 chiếc quần sip; 01 túi đường loại 01 kg đã sử dụng; 01 túi bột giặt ô mô loại 400gam đã sử dụng; 03 đôi tất; 04 gói ngũ cốc; 01 túi nến (bên trong có 06 cây); 01 sạc dự phòng điện thoại; 01 lọ thuốc sịt mũi; 01 bàn chải răng; 01 tuýp kem đánh răng. M khẳng định đây là tài sản của M ngoài ra không còn tài sản gì khác trong ba lô (BL: 365-366).

- Thu giữ hình ảnh Camera ghi lại hành vi M dùng dao đâm ông Ch.

\* Về vật chứng không thu giữ được: Đối với các giấy tờ để ở trong ví da của ông Ch mà M cướp được gồm: 01 điện thoại Nokia 105; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Ch; 01 đăng ký xe BKS: 99N-3876 mang tên Nguyễn Văn Ch; 03 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn Trịnh, Nguyễn Văn Cường, các vật chứng trên, M khai vớt ở khu vực nghĩa trang Chùa Dân, phường Đình Bảng và 01 đôi giày, áo khoác của M có dính máu của ông Ch, M khai vớt vào thùng rác ở cạnh bến xe khách BN, các vật chứng trên Cơ quan điều tra Công an tỉnh BN đã truy tìm nhưng không thu hồi được (BL: 252-256).

Với nội dung trên, Bản cáo trạng số 92/CT-VKS-P2 ngày 17/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN đã truy tố bị cáo Lò Văn M về tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản” theo quy định tại các điểm g, p Khoản 1, Điều 123 và Điểm h Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn M khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo trình bày: Do xin ông Ch 50.000 đồng tiền xe ôm nhưng ông Ch không cho nên bị cáo đã nảy sinh ý định giết ông Ch, bị cáo đã dùng dao gọt hoa quả đâm nhiều nhát vào người ông Ch, đồng thời sau khi giết ông Ch, bị cáo đã cướp tài sản của ông Ch là 01 điện thoại Nokia 105; 01 ví da màu nâu đen bên trong có 130.000 đồng và 1 số giấy tờ; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, sau đó bị cáo đã đem bán chiếc xe máy này cho 2 người đàn ông không quen biết được 700.000 đồng và 02 gói ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong bị cáo tiếp tục quay lại hiện trường để giấu xác ông Ch

để tránh bị phát hiện. Bị cáo khẳng định con dao thu giữ tại nhà bị cáo chính là hung khí bị cáo sử dụng để đâm ông Ch. Đối với số vật chứng mà anh Bằng giao nộp là đồ dùng cá nhân của bị cáo, bị cáo không đề nghị xin lại, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Từ khi sự việc xảy ra đến nay, bị cáo chưa bồi thường được cho gia đình nạn nhân. Đối với yêu cầu bồi thường của gia đình ông Ch số tiền là 300.000.000 đồng, bị cáo hoàn toàn nhất trí không có ý kiến gì. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về hai tội “Giết người” và “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 123 BLHS và điểm h khoản 2 Điều 168 BLHS là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Nguyễn Thị S và các cháu Nguyễn Thị X1, Nguyễn Thị X và Nguyễn Thị Ng đều thông nhất trình bày: yêu cầu bị cáo M phải bồi thường cho gia đình bà một lần tổng cộng số tiền là 300 triệu đồng bao gồm các khoản: mai táng phí, bồi thường tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Văn Trịnh cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và cấp dưỡng nuôi bố mẹ đẻ ông Ch là ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị L và số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của ông Ch. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý M theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND tỉnh BN thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố, sau khi phân tích tính Ch, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 40; Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 8 đến 10 năm tù về tội “Cướp tài sản” và tử hình về tội “Giết người”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là tử hình.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo M về tội “Cướp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585 Bộ luật dân sự, công nhận sự thoả thuận, buộc bị cáo Lò Văn M phải bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Ch do bà Nguyễn Thị S đại diện nhận một lần tổng số tiền 300 triệu đồng bao gồm: Tiền mai táng phí; tiền tổn thất về tinh thần; tiền cấp dưỡng và tiền M chiếm đoạt của ông Ch.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị truy thu số tiền 1 triệu đồng tiền M bán xe mô tô của ông Ch để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo là ông Trần Thọ Đức trình bày:

Nhất trí với cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo M hết sức khó khăn, bị cáo là người dân tộc, nhận thức pháp luật hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, ông Trần Thọ Đức, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo M được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Đại diện bị hại nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ đề nghị HĐXX xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp cho rằng trong vụ án này tính Ch, mức độ của hành vi phạm tội cũng như hậu quả mà bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã luận tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án, khám nghiệm tử thi, lời khai của người làm chứng, biên bản kiểm tra và trích xuất camera, các kết luận giám định, định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 13/3/2020, M mang theo 01 con dao nhọn, dạng dao gọt hoa quả có chiều dài 29,5cm cài ở cạp quần phía trước bụng, đến đi xe ôm của ông Nguyễn Văn Ch, từ ngã tư thị trấn Đông Bình, huyện G, tỉnh BN đến thị xã Từ Sơn với giá 250.000 đồng, M bảo ông Ch chở đến khu vực dải hành lang bảo vệ đường sắt tuyến Hà Nội - Lạng Sơn, đoạn đi qua khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, do không muốn phải trả tiền xe ôm cho ông Nguyễn Văn Ch nên Lò Văn M đã có hành vi dùng dao nhọn gọt hoa quả có chiều dài 29,5cm đâm liên tiếp nhiều nhất vào vùng mạng sườn và vùng lưng phải ông Ch làm ông Ch bị ngã xe, M tiếp tục đâm nhiều nhất vào vùng ngực, sườn phải, phần cẳng tay phải của ông Ch. Ông Ch bị 08 vết thương do M trực tiếp cầm dao đâm,

gồm: 03 vết thương vùng ngực phải, 02 vết thương vùng hạ sườn phải, 01 vết thương vùng lưng phải, 02 vết thương ở cẳng tay. Còn 01 vết thương lòng bàn tay trái là do ông Ch cầm vào lưỡi dao và 01 vết thương vùng thái dương trái là do khi ông Ch bị ngã thì dao của M cứa vào. Hậu quả làm ông Ch bị chết tại chỗ. M lấy lá chuối đẩy lên người ông Ch. Đến khoảng hơn 18h cùng ngày, Minh kéo thi thể ông Ch qua đường tàu để sang bên kia đường tàu, đẩy thi thể ông Ch xuống ruộng nước sát đường tàu. Minh lấy cành cây khô, tấm gỗ, bùn đất phủ lên để giấu xác ông Ch. Sau khi giết ông Ch, M chiếm đoạt tài sản của ông Ch trị giá: 7.263.000 đồng, trong đó: Xe mô tô BKS: 99N- 3876 trị giá 6.833.000 đồng, 01 điện thoại NOKIA trị giá 50.000 đồng, 130.000 đồng tiền mặt và để không phải trả 250.000 đồng tiền thuê xe ôm. Bị cáo Lò Văn M đã tái phạm theo bản án số 214 ngày 18/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ xử phạt Lò Văn M 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép Ch ma túy”, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành các tội “Giết người” theo tình tiết định khung là để thực hiện tội phạm khác và tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tội “Cướp tài sản” với tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ra sự mất mát, đau thương cho gia đình nạn nhân, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Do vậy cần phải lý nghiêm bị cáo mới đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với tội “Cướp tài sản” cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2]. Xét về về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo là người có nhân thân rất xấu, là đối tượng nghiện ma túy và có 02 tiền án về tội “Mua bán trái phép Ch ma túy” và “Tàng trữ trái phép Ch ma túy” chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo phạm tội với tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm ở cả hai tội. Do đó, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nguy hiểm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đối với nạn nhân Nguyễn Văn Ch là vô cùng dã man, đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo một lúc phạm 2 tội, trong đó có tội đặc biệt nghiêm trọng, hậu quả bị cáo gây ra là không có gì bù đắp được. HĐXX xét thấy bị cáo đã mất nhân tính, không còn khả năng giáo dục cải tạo. Do đó cần loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để trừng trị tội ác mà bị cáo đã gây ra, đồng thời là sự cảnh báo nghiêm khắc nhất với những kẻ có ý định phạm tội tương tự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

Đối với yêu cầu của đại diện gia đình nạn nhân Nguyễn Văn Ch là bà Nguyễn Thị S yêu cầu bị cáo phải bồi thường 1 lần cho gia đình bà tổng số tiền 300.000.000 đồng bao gồm các khoản về tổn thất tinh thần, mai táng phí, và tiền cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Văn Trinh cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và cấp dưỡng nuôi ông Nguyễn Văn Ph và bà Nguyễn Thị L cho đến khi hai ông bà chết và số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của ông Ch. HĐXX xét thấy, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường một lần với mức bồi thường như đại diện bị hại yêu cầu là 300.000.000đ. Do đó, chấp nhận thỏa thuận tự nguyện bồi thường của bị cáo cho phía gia đình bị hại với số tiền 300.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp : Đối với số tiền 1.000.000đ bị cáo Lò Văn M có được do bán xe mô tô của ông Ch nên cần truy thu số tiền 1.000.000đ của bị cáo Lò Văn M để sung ngân sách Nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng thu giữ và số tài sản cá nhân của bị cáo không còn giá trị sử dụng, cụ thể gồm: 01 đôi dép nhựa màu xanh, 01 kính dâm; lá chuối, kim tiêm đã qua sử dụng; 01 sợi dây nhựa; 01 tấm ván; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; quần áo của ông Ch; 05 thanh que; 01 cành cây gỗ khô chiều dài 3,9m; 01 con dao nhọn chiều dài 29,5cm, chuôi dao được làm bằng nhựa màu đen, trên lưỡi dao có chữ WUSTHOF; 01 chiếc quần bò màu đen; 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn màu đen, trước áo có chữ FILA; 01 chiếc khẩu trang kẻ caro màu xám; 1 ba lô màu đen, xanh; 01 áo khoác da màu đen đã qua sử dụng; 05 chiếc quần bò; 04 chiếc quần sip; 01 túi đường loại 01 kg; 01 túi bột giặt OMO loại 400g đã qua sử dụng; 03 đôi tất; 01 lọ thuốc xịt mũi; 01 bàn chải đánh răng; 01 hộp kem đánh răng p/s đã qua sử dụng; 01 bao tải dừa màu trắng; 04 gói ngũ cốc; 01 túi nén; 01 sạc dự phòng điện thoại.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm g, p khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 2 Điều 168; điểm s

khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 40; Điều 47, 48, 55 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589, 591 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn M 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản” và Tử hình về tội “Giết người”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là Tử hình.

Áp dụng khoản 4 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lò Văn M để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thoả thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình nạn nhân do bà Nguyễn Thị S đại diện nhận tổng số tiền là 300.000.000 đồng bao gồm: Tiền mai táng phí, tiền tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng và tiền bị cáo chiếm đoạt của ông Ch.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng thời gian chậm thi hành án.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

4. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng thu giữ gồm: 01 đôi dép nhện màu xanh, 01 kính dâm; lá chuối, kim tiêm đã qua sử dụng; 01 sợi dây nhựa; 01 tấm ván; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; quần áo của ông Ch; 05 thanh que; 01 cành cây gỗ khô chiều dài 3,9m; 01 con dao nhọn chiều dài 29,5cm, chuôi dao được làm bằng nhựa màu đen, trên lưỡi dao có chữ WUSTHOF; 01 chiếc quần bò màu đen; 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn màu đen, trước áo có chữ FILA; 01 chiếc khẩu trang kẻ caro màu xám; 1 ba lô màu đen, xanh; 01 áo khoác da màu đen đã qua sử dụng; 05 chiếc quần bò; 04 chiếc quần sịp; 01 túi đường loại 01 kg; 01 túi bột giặt OMO loại 400g đã qua sử dụng; 03 đôi tất; 01 lọ thuốc xịt mũi; 01 bàn chải đánh răng; 01 hộp kem đánh răng p/s đã qua sử dụng; 01 bao tải dừa màu trắng; 04 gói ngũ cốc; 01 túi nén; 01 sạc dự phòng điện thoại.

(Các vật chứng, tài sản trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 79/2020 ngày 18/8/2020 giữa Công an tỉnh BN và Cục thi hành án dân sự tỉnh BN).

- Truy thu của bị cáo Lò Văn M 1.000.000 đồng tiền bán xe mô tô BKS: 99N - 3876 để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Lò Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 15.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nếu không kháng cáo, trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Lò Văn M được quyền gửi đơn xin ân giảm hình phạt tử hình lên Chủ tịch nước.

**Nơi nhận:**

- Vụ 1- TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh BN;
- Trại TG- CA tỉnh BN;
- Phòng PC 10- CA tỉnh BN;
- CQĐT- CA tỉnh BN;
- Phòng PV 26- CA tỉnh BN;
- Cục THADS tỉnh BN;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Hòa**